

CÂU HỎI

Câu 1. Cho tứ diện $ABCD$, G là trọng tâm của $\triangle ABD$ và M là một điểm trên cạnh BC sao cho $MB = 2MC$. Xác định vị trí tương đối của đường thẳng MG với (ACD) .

Trả lời:

Câu 2. Cho hình chóp $S.ABCD$, M và N là hai điểm thuộc cạnh AB và CD , (α) là mặt phẳng qua MN và song song với SA . Tìm điều kiện của MN để đường khép kín tạo bởi các giao tuyến của mặt phẳng (α) với các mặt của hình chóp là một hình thang.

Trả lời:

Câu 3. Cho hình chóp $S.ABCD$ có đáy $ABCD$ là hình bình hành. Gọi M, N theo thứ tự là trung điểm của SA . Xác định vị trí tương đối của đường thẳng MN với mặt phẳng (SBC) .

Trả lời:

Câu 4. Cho hình chóp $S.ABCD$ có đáy $ABCD$ là hình bình hành. Gọi O là giao điểm của AC và BD , M là trung điểm của DO , (α) là mặt phẳng đi qua M và song song với AC, SB . Các đường khép kín tạo bởi các giao tuyến của mặt phẳng (α) với các mặt của hình chóp $S.ABCD$ là hình gì?

Trả lời:

Câu 5. Cho tứ diện $ABCD$. Gọi M là một điểm bất kì trên cạnh BC ; (α) là mặt phẳng qua M và song song với AB và CD , cắt các cạnh BD, AD, AC lần lượt tại N, P, Q . Hỏi $MNPQ$ là hình gì?

Trả lời:

Câu 6. Cho tứ diện $ABCD$ và điểm M thuộc cạnh AB . Gọi (α) là mặt phẳng qua M , song song với hai đường thẳng BC và AD . Gọi N, P, Q lần lượt là giao điểm của mặt phẳng (α) với các cạnh AC, CD và DB . Trong trường hợp nào thì $MNPQ$ là hình thoi?

Trả lời:

Câu 7. Cho hình chóp $S.ABCD$ có đáy $ABCD$ là hình bình hành và một điểm M di động trên cạnh AD . Một mặt phẳng (α) qua M , song song với CD và SA , cắt BC, SC, SD lần lượt tại N, P, Q . Tứ giác $MNPQ$ là hình gì?

Trả lời:

Câu 8. Cho tứ diện $ABCD$ và điểm M thuộc cạnh AB . Gọi (α) là mặt phẳng qua M , song song với hai đường thẳng BC và AD . Gọi N, P, Q lần lượt là giao điểm của mặt phẳng (α) với các cạnh AC, CD và DB . Trong trường hợp nào thì $MNPQ$ là hình thoi?

Trả lời:

Câu 9. Cho hình chóp $S.ABCD$ có đáy $ABCD$ là hình bình hành. Gọi I, K lần lượt là trung điểm của BC và CD . Gọi M là trung điểm của SB . Gọi F là giao điểm của DM và (SIK) . Tính tỉ số $\frac{MF}{MD}$.

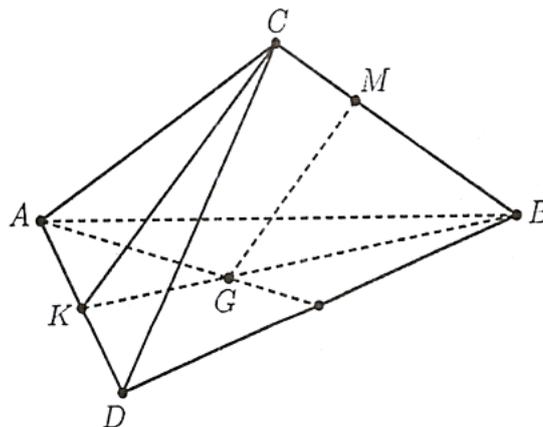
Trả lời:

LỜI GIẢI

Câu 1. Cho tứ diện $ABCD, G$ là trọng tâm của ΔABD và M là một điểm trên cạnh BC sao cho $MB = 2MC$. Xác định vị trí tương đối của đường thẳng MG với (ACD) .

Trả lời: song song

Lời giải



Gọi K là trung điểm đoạn AD , suy ra $\frac{BG}{BK} = \frac{2}{3}$ (G là trọng tâm của tam giác ABD).

Mặt khác $\frac{BM}{BC} = \frac{2}{3}$.

Suy ra tam giác BCK có $\frac{BM}{BC} = \frac{BG}{BK}$ (góc B chung) nên $MG \parallel CK$, mà

$CK \subset (ACD) \Rightarrow MG \parallel (ACD)$.

Câu 2. Cho hình chóp $S.ABCD, M$ và N là hai điểm thuộc cạnh AB và CD , (α) là mặt phẳng qua MN và song song với SA . Tìm điều kiện của MN để đường khép kín tạo bởi các giao tuyến của mặt phẳng (α) với các mặt của hình chóp là một hình thang.

Trả lời: $MN \parallel BC$

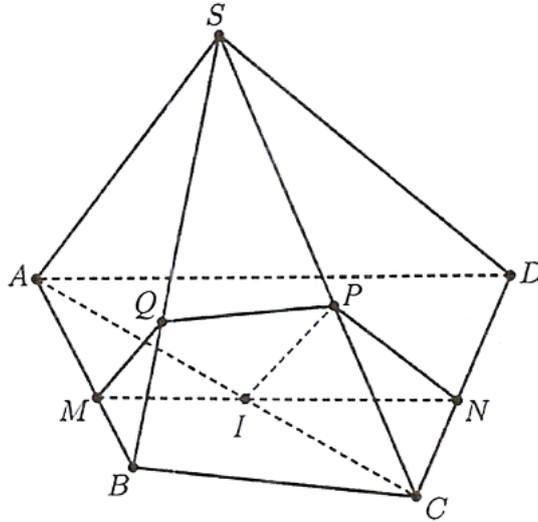
Lời giải

-Tìm giao tuyến của mặt phẳng (α) với các mặt của hình chóp:

$$\text{Ta có: } \begin{cases} M \in (\alpha) \cap (SAB) \\ SA \parallel (\alpha) \\ SA \subset (SAB) \end{cases} \Rightarrow (SAB) \cap (\alpha) = MQ \text{ với } MQ \parallel SA, Q \in SB.$$

Trong mặt phẳng $(ABCD)$, gọi $I = AC \cap MN$.

Ta có: $\begin{cases} I \in MN, MN \subset (\alpha) \\ I \in AC, AC \subset (SAC) \end{cases} \Rightarrow I \in (\alpha) \cap (SAC).$



Khi đó: $\begin{cases} I \in (SAC) \cap (\alpha) \\ SA // (\alpha) \\ SA \subset (SAC) \end{cases} \Rightarrow (SAC) \cap (\alpha) = IP$ với $IP // SA, P \in SC$.

Từ đó, ta có: $(\alpha) \cap (SBC) = PQ, (\alpha) \cap (SCD) = NP$.

Đường khép kín tạo bởi các giao tuyến trên (thiết diện) là tứ giác $MNPQ$.

- Điều kiện của MN để tứ giác $MNPQ$ là hình thang:

Tứ giác $MNPQ$ là một hình thang khi và chỉ khi $MQ // NP$ hoặc $MN // PQ$.

Trường hợp 1: $MQ // NP$ thì $SA // NP$ (do $MQ // SA$) $\Rightarrow SA // (SCD)$, điều này vô lí.

Trường hợp 2: $MN // PQ$.

Ta có các mặt phẳng $(ABCD), (\alpha), (SBC)$ đôi một cắt nhau theo ba giao tuyến là MN, PQ, BC nên $MN // PQ // BC$ hay $MN // BC$.

Vậy điều kiện để tứ giác $MNPQ$ là hình thang là $MN // BC$.

Câu 3. Cho hình chóp $S.ABCD$ có đáy $ABCD$ là hình bình hành. Gọi M, N theo thứ tự là trung điểm của SA . Xác định vị trí tương đối của đường thẳng MN với mặt phẳng (SBC) .

Trả lời: song song

Lời giải

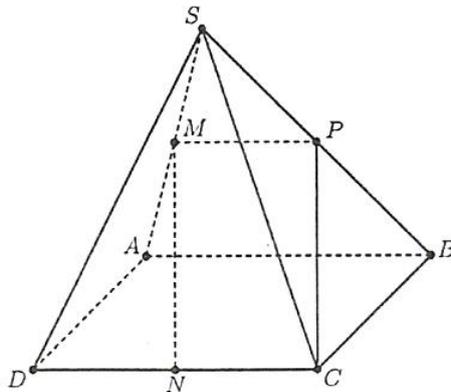
Gọi P là trung điểm của SB , khi đó MP là đường trung bình của tam giác SAB

$$\Rightarrow \begin{cases} MP // AB \\ MP = \frac{1}{2} AB \end{cases} \quad (1)$$

Mặt khác, ta có:
$$\begin{cases} AB // CD, AB = CD \\ N \text{ là trung điểm của } CD \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} CN // AB \\ CN = \frac{1}{2} AB \end{cases} \quad (2)$$

Từ (1) và (2), ta có:
$$\begin{cases} MP // CN \\ MP = CN \end{cases} \Rightarrow \text{Tứ giác } MNCP \text{ là hình bình hành.}$$

Do đó $MN // CP, CP \subset (SBC) \Rightarrow MN // (SBC)$.



Câu 4. Cho hình chóp $S.ABCD$ có đáy $ABCD$ là hình bình hành. Gọi O là giao điểm của AC và BD , M là trung điểm của DO , (α) là mặt phẳng đi qua M và song song với AC, SB . Các đường khép kín tạo bởi các giao tuyến của mặt phẳng (α) với các mặt của hình chóp $S.ABCD$ là hình gì?

Trả lời: tam giác

Lời giải

Ta có:
$$\begin{cases} M \in (\alpha) \cap (ABCD) \\ (\alpha) // AC, AC \subset (ABCD) \end{cases} \Rightarrow (\alpha) \cap (ABCD) = Mx$$

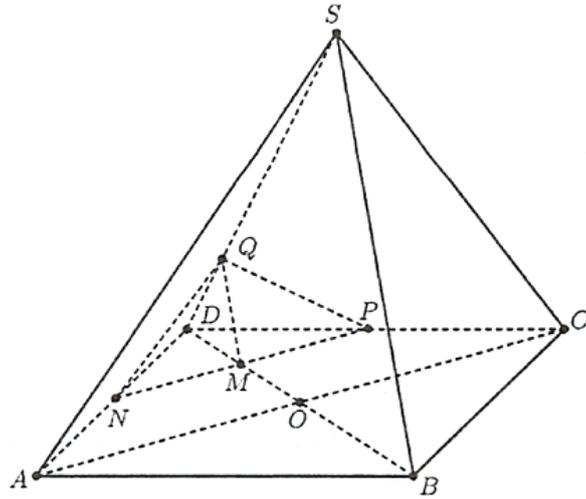
(với Mx qua M và song song với AC).

Trong mặt phẳng $(ABCD)$, kẻ Mx cắt AD tại N và cắt CD tại P .

Tương tự, ta có:
$$\begin{cases} M \in (\alpha) \cap (SBD) \\ (\alpha) // SB, SB \subset (SBD) \end{cases}$$

$$\Rightarrow (\alpha) \cap (SBD) = MQ \text{ với } MQ // SB, Q \in SD.$$

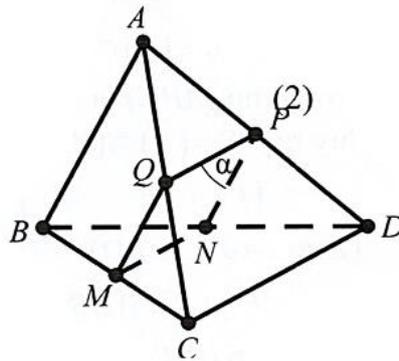
Từ đó, ta có: $(\alpha) \cap (SAD) = NQ, (\alpha) \cap (SCD) = PQ$.



Câu 5. Cho tứ diện $ABCD$. Gọi M là một điểm bất kì trên cạnh BC ; (α) là mặt phẳng qua M và song song với AB và CD , cắt các cạnh BD, AD, AC lần lượt tại N, P, Q . Hỏi $MNPQ$ là hình gì?

Trả lời: hình bình hành.

Lời giải



$$\left. \begin{array}{l} AB // (\alpha) \\ (ABC) \supset AB \\ (ABC) \cap (\alpha) = MQ \end{array} \right\} \Rightarrow MQ // AB \quad (1)$$

$$\text{Tương tự, ta có: } NP // AB \quad (2)$$

$$\left. \begin{array}{l} CD // (\alpha) \\ (ACD) \supset CD \\ (ACD) \cap (\alpha) = PQ \end{array} \right\} \Rightarrow PQ // CD \quad (3)$$

$$\text{Tương tự, ta có: } MN // CD \quad (4)$$

$$\text{Từ (1) và (2) suy ra: } MQ // NP \quad (5)$$

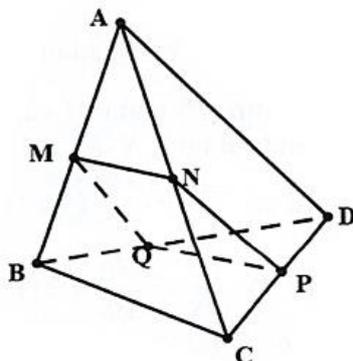
$$\text{Từ (3) và (4) suy ra: } PQ // MN \quad (6)$$

Từ (5) và (6) suy ra $MNPQ$ là hình bình hành.

Câu 6. Cho tứ diện $ABCD$ và điểm M thuộc cạnh AB . Gọi (α) là mặt phẳng qua M , song song với hai đường thẳng BC và AD . Gọi N, P, Q lần lượt là giao điểm của mặt phẳng (α) với các cạnh AC, CD và DB . Trong trường hợp nào thì $MNPQ$ là hình thoi?

Trả lời: $MN = NP$

Lời giải



$(\alpha) // BC, BC \subset (ABC)$ và (α) cắt (ABC) tại MN nên $MN // BC$.

$(\alpha) // BC, BC \subset (BCD)$ và (α) cắt (BCD) tại PQ nên $PQ // BC$.

Suy ra: $MN // PQ$.

$(\alpha) // AD, AD \subset (ABD)$ và (α) cắt (ABD) tại MQ nên $MQ // AD$.

$(\alpha) // AD, AD \subset (ACD)$ và (α) cắt (ACD) tại NP nên $NP // AD$.

Suy ra: $MQ // NP$.

Do đó, $MNPQ$ là hình bình hành.

$MNPQ$ là hình thoi khi $MN = NP$.

Ta có: $\frac{MN}{BC} = \frac{AN}{AC}; \frac{NP}{AD} = \frac{CN}{AC}$ hay $\frac{MN}{AD} = \frac{CN}{AC}$.

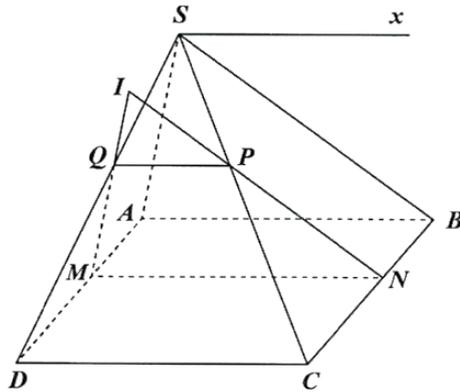
Mà $\frac{AN}{AC} + \frac{CN}{AC} = 1$ nên $\frac{MN}{BC} + \frac{MN}{AD} = 1$

Suy ra: $MN = \frac{AD \cdot BC}{AD + BC}$.

Câu 7. Cho hình chóp $S \cdot ABCD$ có đáy $ABCD$ là hình bình hành và một điểm M di động trên cạnh AD . Một mặt phẳng (α) qua M , song song với CD và SA , cắt BC, SC, SD lần lượt tại N, P, Q . Tứ giác $MNPQ$ là hình gì?

Trả lời: là hình thang

Lời giải



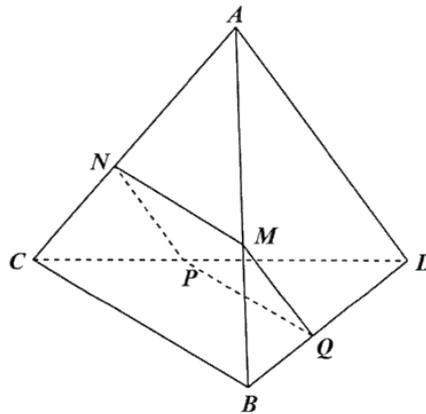
Ta có $PQ \parallel CD$ và $NM \parallel CD \Rightarrow PQ \parallel NM$.

Vậy tứ giác $MNPQ$ là hình thang.

Câu 8. Cho tứ diện $ABCD$ và điểm M thuộc cạnh AB . Gọi (α) là mặt phẳng qua M , song song với hai đường thẳng BC và AD . Gọi N, P, Q lần lượt là giao điểm của mặt phẳng (α) với các cạnh AC, CD và DB . Trong trường hợp nào thì $MNPQ$ là hình thoi?

Trả lời: M là trung điểm AB và $AD = BC$

Lời giải



-Ta có $\begin{cases} MN \parallel BC \\ QP \parallel BC \end{cases} \Rightarrow MN \parallel QP$ (1)

Ta có $\begin{cases} NP \parallel AD \\ MQ \parallel AD \end{cases} \Rightarrow NP \parallel MQ$ (2).

Từ (1) và (2) suy ra tứ giác $MNPQ$ là hình bình hành.

- Để hình bình hành $MNPQ$ là hình thoi thì ta cần $MQ = PQ$.

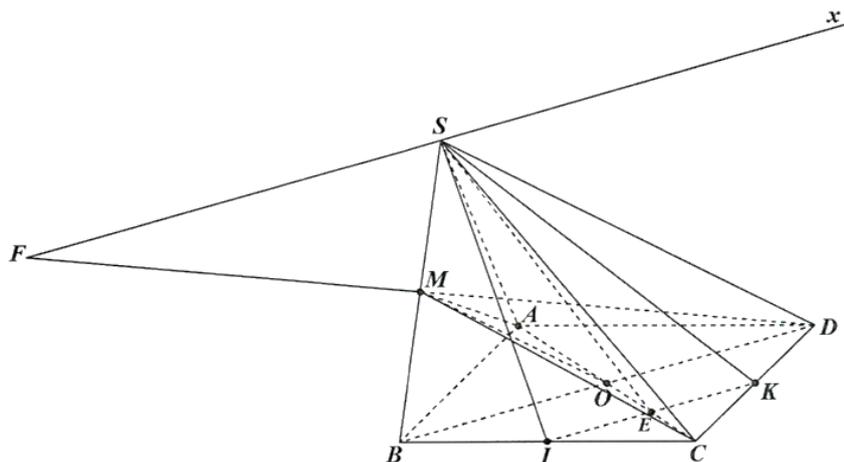
Để $MQ = PQ$ ta cần M là trung điểm AB và $AD = BC$.

Vậy để $MNPQ$ là hình thoi ta cần bổ sung thêm M là trung điểm AB và $AD = BC$.

Câu 9. Cho hình chóp $S.ABCD$ có đáy $ABCD$ là hình bình hành. Gọi I, K lần lượt là trung điểm của BC và CD . Gọi M là trung điểm của SB . Gọi F là giao điểm của DM và (SIK) . Tính tỉ số $\frac{MF}{MD}$.

Trả lời: 1

Lời giải



-Ta có $S \in (SIK) \cap (SAC)$.

Trong mặt phẳng $(ABCD)$, gọi $E = IK \cap AC \Rightarrow \begin{cases} E \in IK \subset (SIK) \\ E \in AC \subset (SAC) \end{cases} \Rightarrow E \in (SIK) \cap (SAC)$.

Suy ra $SE = (SIK) \cap (SAC)$.

Ta có $\begin{cases} S \in (SIK) \cap (SBD) \\ BD \subset (SBD), IK \subset (SIK) \Rightarrow (SIK) \cap (SBD) = Sx, (Sx \parallel BD \parallel IK). \\ BD \parallel IK \end{cases}$

-Trong mp (SBD) , gọi $F = Sx \cap DM \Rightarrow \begin{cases} S \in DM \\ S \in Sx \subset (SIK) \end{cases} \Rightarrow F = DM \cap (SIK)$.

Ta có $SF \parallel BD \Rightarrow \frac{MF}{MD} = \frac{MS}{MB} = 1$.